

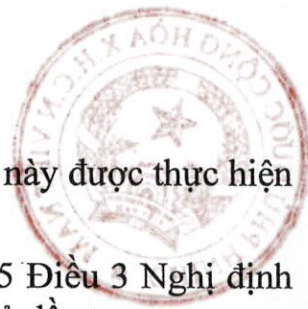


Phụ lục I

**MẪU TỜ TRÌNH VÀ CÁC VĂN BẢN TRONG QUY TRÌNH THỰC HIỆN
THẨM ĐỊNH BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI, THIẾT KẾ XÂY DỰNG
TRIỂN KHAI SAU KHI DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT**

*(Kèm theo Nghị định số 217/2026/NĐ-CP
ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ)*

Mẫu số 01	Tờ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi
Mẫu số 02	Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng trong Báo cáo nghiên cứu khả thi
Mẫu số 03	Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng
Mẫu số 04	Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật
Mẫu số 05	Văn bản đề nghị thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi
Mẫu số 06	Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của cơ quan/đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định (tham khảo)
Mẫu số 07	Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan/đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định (tham khảo)
Mẫu số 08	Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan/đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định đồng thời là cơ quan chuyên môn về xây dựng (tham khảo)
Mẫu số 09	Quyết định phê duyệt dự án đối với dự án yêu cầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi
Mẫu số 10	Quyết định phê duyệt dự án đối với dự án chỉ cần lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật
Mẫu số 11	Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt
Mẫu số 12	Thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt
Mẫu số 13	Quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt
Mẫu số 14	Mẫu dấu thẩm định, thẩm tra, phê duyệt thiết kế xây dựng
Mẫu số 15	Phiếu thông báo bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
Mẫu số 16	Phiếu thông báo tạm dừng thẩm định
Mẫu số 17	Quyết định ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp

**Ghi chú:**

Việc kê khai các thông tin trong các mẫu của Phụ lục này được thực hiện như sau:

1. Cơ quan chuẩn bị dự án: theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị định này, trường hợp đã xác định được chủ đầu tư thì ghi tên chủ đầu tư.

2. Mã định danh: thực hiện theo quy định của Nghị định quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Đối với dự án trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi lần đầu tại cơ quan chuyên môn xây dựng thì không ghi mã định danh; đối với dự án trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi tiếp theo hoặc trình thẩm định điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi thì ghi mã định danh đã được khởi tạo theo kết quả thủ tục trên Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng.

3. Cấp công trình: xác định theo quy định của Bộ Xây dựng về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động xây dựng.

4. Các văn bản pháp lý có liên quan của dự án: Liệt kê văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định này. Đối với văn bản/quyết định phê duyệt và bản đồ, bản vẽ kèm theo (nếu có) của Quy hoạch sử dụng làm căn cứ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật tại khoản 1 Điều 26 Nghị định này đã được khởi tạo mã số thông tin, cập nhật nội dung theo quy định của Chính phủ về Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng thì chỉ cần cung cấp mã số thông tin của đồ án quy hoạch đô thị và nông thôn.

5. Cơ quan, tổ chức phê duyệt: Cơ quan, tổ chức của người quyết định đầu tư.

6. Quy mô đầu tư xây dựng: thông tin về quy mô các công trình trong dự án được thực hiện theo quy định của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

7. Một số thông tin của dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng tại các Mẫu số 01, Mẫu số 03, Mẫu số 06, Mẫu số 07, Mẫu số 08, Mẫu số 09, Mẫu số 10, Mẫu số 11, Mẫu số 12 và Mẫu số 13 được đưa vào Hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng theo quy định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

Mẫu số 01

CƠ QUAN CHUẨN BỊ DỰ ÁN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH

Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi
(tên dự án/công trình của dự án)

Kính gửi: (Cơ quan chuyên môn về xây dựng¹).

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan

(Cơ quan chuẩn bị dự án) trình (Cơ quan chuyên môn về xây dựng) thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án/công trình của dự án) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án:
2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:
3. Mã định danh (nếu có):
4. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ, một số chỉ tiêu, thông số chính thể hiện quy mô kết cấu, giải pháp kỹ thuật của công trình chính, các hạng mục công trình khác (nếu có) của dự án.
5. Phạm vi, quy mô công trình trình thẩm định (toàn bộ dự án hoặc từng dự án thành phần hoặc theo phân kỳ đầu tư theo giai đoạn thực hiện hoặc một hoặc một số công trình của dự án); loại và cấp công trình trình thẩm định, thời hạn sử dụng của công trình trình thẩm định theo thiết kế²:
6. Người quyết định đầu tư:

¹ Trường hợp đã thành lập Hội đồng thẩm định theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị định này thì gửi Hội đồng thẩm định

² Trường hợp trình thẩm định một hoặc một số công trình của dự án/dự án thành phần/phân kỳ đầu tư.

7. Tên cơ quan chuẩn bị dự án và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):

8. Địa điểm xây dựng dự án (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); vị trí xây dựng công trình trình thẩm định³; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế⁴ (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); diện tích sử dụng đất của dự án:

9. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng của dự án; chi phí đầu tư hạng mục công trình trình thẩm định (trường hợp thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án):

10. Nguồn vốn đầu tư: (xác định và ghi rõ: vốn đầu tư công/vốn chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước/vốn ngân sách nhà nước khác/vốn khác/thực hiện theo phương thức PPP)

11. Thời gian thực hiện dự án; phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án (nếu có):

12. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

13. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật trong Báo cáo nghiên cứu khả thi: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

14. Nhà thầu khảo sát xây dựng: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

15. Nhà thầu thẩm tra thiết kế⁵: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

16. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:

(*Liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan của dự án*).

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, tổng mức đầu tư:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;

- Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi (theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Xây dựng năm 2025);

- Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng;

³ Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án.

⁴ Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

⁵ Khi công trình thuộc đối tượng phải thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 26 Luật Xây dựng năm 2025.

- Thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật (bao gồm bản vẽ và thuyết minh) trong Báo cáo nghiên cứu khả thi;

- Báo cáo kết quả thẩm tra (*Bắt buộc khi công trình thuộc đối tượng phải thẩm tra thiết kế xây dựng theo quy định tại khoản 5 Điều 26 Luật Xây dựng năm 2025; các công trình khác khuyến khích thực hiện*).

3. Danh sách mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra (nếu có).

(Cơ quan chuẩn bị dự án) trình (Cơ quan chuyên môn về xây dựng) thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án/công trình của dự án) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp tỉnh... (để biết và quản lý)⁶;
- Lưu:...

CƠ QUAN CHUẨN BỊ DỰ ÁN

(Ký, ghi rõ họ và tên,
chức vụ và đóng dấu)

⁶ Đối với trường hợp cơ quan chuẩn bị dự án đề nghị cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành/cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp xã/Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

Mẫu số 02. Bắt buộc đối với công trình phải thẩm tra theo quy định tại khoản 5 Điều 26 Luật Xây dựng năm 2025; các công trình khác khuyến khích thực hiện

**NHÀ THẦU THẨM TRA
THIẾT KẾ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM TRA
THIẾT KẾ XÂY DỰNG¹ (tên công trình) TRONG BÁO CÁO
NGHIÊN CỨU KHẢ THI (tên dự án ...)**

Kính gửi: (Cơ quan chuẩn bị dự án).

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Thực hiện theo Hợp đồng tư vấn thẩm tra (số hiệu hợp đồng) giữa (cơ quan chuẩn bị dự án) và (nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng) về việc thẩm tra thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật (tên công trình) trong Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án). Sau khi xem xét, (nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng) báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN/CÔNG TRÌNH CỦA DỰ ÁN

1. Tên dự án/dự án thành phần thuộc dự án:
2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính của dự án:
3. Mã định danh (nếu có):
4. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ, một số chỉ tiêu, thông số chính thể hiện quy mô kết cấu, giải pháp kỹ thuật của công trình chính, các hạng mục công trình khác (nếu có) của dự án.

Quy mô các công trình thẩm tra (trường hợp chỉ thẩm tra một hoặc một số công trình theo giai đoạn thực hiện, phân kỳ đầu tư); loại, cấp và thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình thẩm tra:

5. Tên cơ quan chuẩn bị dự án:

¹ Trường hợp chỉ thẩm tra thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật trong Báo cáo nghiên cứu khả thi.

6. Địa điểm xây dựng dự án (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); vị trí xây dựng công trình thăm tra²; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế³ (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); diện tích sử dụng đất của dự án:

7. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

8. Nhà thầu khảo sát xây dựng: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

9. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật trong Báo cáo nghiên cứu khả thi: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

10. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM TRA

1. Văn bản pháp lý:

(*Liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan của dự án*)

2. Danh mục hồ sơ đề nghị thẩm tra:

3. Các tài liệu sử dụng trong thẩm tra (nếu có).

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM TRA

1. Nội dung thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật trong Báo cáo nghiên cứu khả thi.

2. Các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi.

IV. NHẬN XÉT VỀ CHẤT LƯỢNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM TRA

(*Nhận xét và có đánh giá chi tiết những nội dung theo yêu cầu thẩm tra của cơ quan chuẩn bị dự án*)

1. Quy cách và danh mục hồ sơ thực hiện thẩm tra (*nhận xét về quy cách, tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định*).

2. Nhận xét, đánh giá tính đầy đủ về các nội dung của thiết kế cơ sở theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 20/(các nội dung của thiết kế FEED theo quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều 21)/(các nội dung của thiết kế kỹ thuật theo quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 22) Nghị định này.

3. Kết luận của đơn vị thẩm tra về việc đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện để thực hiện thẩm tra.

V. KẾT QUẢ THẨM TRA

(*Một số hoặc toàn bộ nội dung dưới đây tùy theo yêu cầu thẩm tra của cơ quan chuẩn bị dự án và cơ quan chuyên môn về xây dựng*)

² Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ thẩm tra đối với một hoặc một số công trình của dự án.

³ Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

1. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế cơ sở về bảo đảm an toàn xây dựng⁴; việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ⁵.

2. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn áp dụng theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

3. Các nội dung yêu cầu khác theo yêu cầu thẩm tra (*theo nội dung trong hợp đồng*) của cơ quan chuẩn bị dự án và cơ quan chuyên môn về xây dựng.

4. Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ (nếu có). (*Ghi cụ thể các nội dung yêu cầu nhà thầu tư vấn thiết kế phải chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ để làm cơ sở kết luận và đóng dấu thẩm tra*)

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Hồ sơ thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật (*tên công trình*) trong Báo cáo nghiên cứu khả thi (*tên dự án*) đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện để triển khai các bước tiếp theo.

2. Kiến nghị

Một số kiến nghị (nếu có).

CHỦ NHIỆM, CHỦ TRÌ THẨM TRA CỦA TỪNG BỘ MÔN THIẾT KẾ

- (*Ghi rõ họ và tên, số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của từng cá nhân, các cá nhân ký trực tiếp vào báo cáo*)

-

(*Kết quả thẩm tra được bổ sung thêm một số nội dung khác nhằm đáp ứng yêu cầu thẩm tra của cơ quan chuẩn bị dự án và nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng, việc đóng dấu thẩm tra tại các bản vẽ được thực hiện sau khi nhà thầu tư vấn thiết kế đã chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:.....

NHÀ THẦU THẨM TRA THIẾT KẾ XÂY DỰNG

(*Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu*)

⁴ Kiểm tra, đánh giá độ ổn định, chuyển vị, độ lún tổng thể kết cấu công trình; khả năng chịu lực, biến dạng, ổn định của cấu kiện, có yếu tố bất lợi về an toàn công trình,...

⁵ Kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ thiết kế cơ sở về thiết kế phòng cháy chữa cháy theo quy định pháp luật về phòng cháy chữa cháy; kiểm tra việc đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy do nhà thầu tư vấn thiết kế đề xuất, tư vấn thẩm tra đánh giá về giải pháp thiết kế và các tiêu chí đáp ứng yêu cầu về phòng cháy chữa cháy theo quy định như: khoảng cách an toàn phòng cháy chữa cháy; đường giao thông phục vụ xe chữa cháy, lối thoát nạn, gian lánh nạn (nếu có), bậc chịu lửa công trình,...

Mẫu số 03**CƠ QUAN CHUYÊN MÔN
VỀ XÂY DỰNG¹****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

V/v thông báo kết quả
thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả
thi (tên dự án/công trình của dự án)

Kính gửi: (Cơ quan chuẩn bị dự án).

(Cơ quan chuyên môn về xây dựng) đã nhận Tờ trình số ... ngày ... tháng ... năm ... của (cơ quan chuẩn bị dự án) trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án/công trình của dự án).

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Sau khi xem xét, (cơ quan chuyên môn về xây dựng) thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án/công trình của dự án) như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án:

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

3. Mã định danh:

4. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ, một số chỉ tiêu, thông số chính thể hiện quy mô kết cấu, giải pháp kỹ thuật của công trình chính, các hạng mục công trình khác (nếu có) của dự án.

Phạm vi, quy mô các công trình thẩm định (toàn bộ dự án hoặc từng dự án thành phần hoặc theo phân kỳ đầu tư theo giai đoạn thực hiện hoặc một hoặc một số công trình của dự án); loại và cấp công trình trình thẩm định, thời hạn sử dụng của công trình trình thẩm định theo thiết kế²:

5. Người quyết định đầu tư:

6. Tên cơ quan chuẩn bị dự án và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):

¹ Là Cơ quan thường trực Hội đồng trong trường hợp trình thẩm định BCNCKT tại Hội đồng thẩm định.

² Trường hợp trình thẩm định một hoặc một số công trình của dự án/dự án thành phần/phân kỳ đầu tư.

7. Địa điểm xây dựng dự án (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); vị trí xây dựng công trình trình thẩm định³; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế⁴ (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); diện tích sử dụng đất của dự án:

8. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng của dự án; chi phí đầu tư hạng mục công trình trình thẩm định (trường hợp thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án):

9. Nguồn vốn đầu tư: (xác định và ghi rõ: vốn đầu tư công/vốn chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước/vốn ngân sách nhà nước khác/vốn khác/thực hiện theo phương thức PPP).

10. Thời gian thực hiện dự án; phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án (nếu có):

11. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

12. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật trong Báo cáo nghiên cứu khả thi: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

13. Nhà thầu khảo sát xây dựng: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

14. Nhà thầu thẩm tra thiết kế (nếu có): (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

15. Các thông tin khác (nếu có):

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:

(*Liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan của dự án*)

2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng:

3. Báo cáo kết quả thẩm tra (nếu có):

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

Ghi tóm tắt về nội dung thông tin cơ bản của dự án/công trình của dự án trình thẩm định được gửi kèm theo Tờ trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của (*cơ quan chuẩn bị dự án*).

(*Riêng đối với công trình xây dựng có kết cấu dạng nhà thuộc dự án cần thể hiện được các nội dung, thông số chủ yếu của công trình gồm diện tích xây dựng, mật độ xây dựng, tổng diện tích sàn xây dựng, hệ số sử dụng đất, số tầng cao, chiều cao công trình, chỉ giới xây dựng công trình, cốt xây dựng, bố trí công năng công trình*)

IV. PHẠM VI VÀ NGUYÊN TẮC THẨM ĐỊNH

1. Nêu phạm vi thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với các nội dung theo quy định.

2. Nguyên tắc thẩm định theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị định này.

³ Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án

⁴ Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

3. Trường hợp thẩm định sau khi khắc phục xử phạt hành chính thì nêu các cơ sở liên quan.

V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng; điều kiện năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia dự án (nếu cần thiết).

2. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật với quy hoạch làm cơ sở lập dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định này.

3. Khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật khu vực.

4. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và việc áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; các yếu tố bảo đảm an toàn xây dựng của thiết kế xây dựng; đánh giá giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (nếu có).

5. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (đối với dự án đầu tư công và dự án PPP).

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Báo cáo nghiên cứu khả thi (*tên dự án/công trình của dự án*) đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện/chỉ đủ điều kiện sau khi hoàn thiện các nội dung yêu cầu để tổng hợp, trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Kiến nghị

- Các kiến nghị;
- Yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện (nếu có).

Trên đây là thông báo của (*cơ quan chuyên môn về xây dựng*) về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (*tên dự án/công trình của dự án*). Đề nghị (*cơ quan chuẩn bị dự án*) nghiên cứu thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng tại địa phương xây dựng dự án⁵;
- ...;
- Lưu:...

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ XÂY DỰNG

(*Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu*)

⁵ Đối với trường hợp cơ quan chuẩn bị dự án đề nghị cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành/cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp xã/Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án

Mẫu số 04**CƠ QUAN CHUẨN BỊ DỰ ÁN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

V/v thẩm định Báo cáo kinh tế -
kỹ thuật (tên dự án)

..., ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: (Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định).

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan

(Cơ quan chuẩn bị dự án) trình (Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định) thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (tên dự án/công trình của dự án) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án:

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

3. Mã định danh (nếu có):

4. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ, một số chỉ tiêu, thông số chính thể hiện quy mô kết cấu, giải pháp kỹ thuật của công trình chính, các hạng mục công trình khác (nếu có) của dự án.

5. Phạm vi trình thẩm định (toàn bộ dự án/một hoặc một số công trình của dự án); loại và cấp công trình trình thẩm định, thời hạn sử dụng của công trình trình thẩm định theo thiết kế¹:

6. Người quyết định đầu tư:

7. Tên cơ quan chuẩn bị dự án và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):

¹ Trường hợp trình thẩm định một hoặc một số công trình của dự án/dự án thành phần/phần kỳ đầu tư.

8. Địa điểm xây dựng dự án (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); vị trí xây dựng công trình trình thẩm định²; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế³ (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); diện tích sử dụng đất của dự án:

9. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng của dự án; chi phí đầu tư hạng mục công trình trình thẩm định (trường hợp thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án):

10. Nguồn vốn đầu tư: (xác định và ghi rõ: vốn đầu tư công/vốn chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước/vốn ngân sách nhà nước khác/vốn khác/thực hiện theo phương thức PPP)

11. Thời gian thực hiện dự án; phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án (nếu có):

12. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

13. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

14. Nhà thầu khảo sát xây dựng: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

15. Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có): (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

16. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:

(*Liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan của dự án*).

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, tổng mức đầu tư:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;

- Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định này);

- Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng;

- Thiết kế bản vẽ thi công (bao gồm bản vẽ và thuyết minh), thiết kế công nghệ (nếu có);

- Báo cáo kết quả thẩm tra (nếu có).

3. Hồ sơ pháp lý của các nhà thầu tư vấn và hồ sơ năng lực của các cá nhân tham gia thực hiện dự án:

² Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án.

³ Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

- Hồ sơ pháp lý: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc tương đương); Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có) của nhà thầu khảo sát xây dựng, nhà thầu tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công, nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có);

- Hồ sơ năng lực: Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thẩm tra (nếu có);

- Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu tư vấn nước ngoài (nếu có).

(Cơ quan chuẩn bị dự án) trình (Cơ quan/Đơn vị được Người quyết định đầu tư giao thẩm định) thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (tên dự án) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

CƠ QUAN CHUẨN BỊ DỰ ÁN

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 05**CƠ QUAN CHUẨN BỊ DỰ ÁN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

V/v thẩm định Báo cáo nghiên cứu
khả thi (tên dự án)

... , ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: (Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định).

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan

(Cơ quan chuẩn bị dự án) trình (Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định) thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án/công trình của dự án) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án:
2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:
3. Mã định danh:
4. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ, một số chỉ tiêu, thông số chính thể hiện quy mô kết cấu, giải pháp kỹ thuật của công trình chính, các hạng mục công trình khác (nếu có) của dự án.
5. Phạm vi trình thẩm định (toàn bộ dự án hoặc từng dự án thành phần hoặc theo phân kỳ đầu tư theo giai đoạn thực hiện đối với một hoặc một số công trình của dự án); loại và cấp công trình trình thẩm định, thời hạn sử dụng của công trình trình thẩm định theo thiết kế¹:
6. Người quyết định đầu tư:
7. Tên cơ quan chuẩn bị dự án và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):
8. Địa điểm xây dựng dự án (ghi địa danh cấp xã, tỉnh); vị trí xây dựng công trình trình thẩm định²; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế³ (ghi địa danh cấp xã, tỉnh); diện tích sử dụng đất của dự án:

¹ Trường hợp trình thẩm định một hoặc một số công trình của dự án/dự án thành phần/phân kỳ đầu tư.

² Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án.

³ Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

9. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng của dự án; chi phí đầu tư hạng mục công trình trình thẩm định (trường hợp thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án):

10. Nguồn vốn đầu tư: (xác định và ghi rõ: vốn đầu tư công/vốn chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước/vốn ngân sách nhà nước khác/vốn khác/thực hiện theo phương thức PPP)

11. Thời gian thực hiện dự án; phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án (nếu có):

12. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

13. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu lập thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật trong Báo cáo nghiên cứu khả thi: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

14. Nhà thầu khảo sát xây dựng: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

15. Nhà thầu thẩm tra thiết kế (nếu có): (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

16. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:

(*Liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan của dự án*).

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, tổng mức đầu tư:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;

- Thuyết minh Báo cáo nghiên cứu khả thi (theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Luật Xây dựng năm 2025; danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng);

- Thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật (bao gồm bản vẽ và thuyết minh) trong Báo cáo nghiên cứu khả thi;

- Báo cáo kết quả thẩm tra (nếu có);

- Văn bản thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (*tên dự án/công trình của dự án*) của (*cơ quan chuyên môn về xây dựng*).

3. Hồ sơ pháp lý của các nhà thầu tư vấn và hồ sơ năng lực của các cá nhân tham gia thực hiện dự án:

- Hồ sơ pháp lý: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc tương đương); Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có) của nhà thầu khảo sát xây dựng, nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật, nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có);

- Hồ sơ năng lực: Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thẩm tra (nếu có);

- Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu tư vấn nước ngoài (nếu có).

(Cơ quan chuẩn bị dự án) trình (Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định) thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án/công trình của dự án) với các nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

CƠ QUAN CHUẨN BỊ DỰ ÁN

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 06**CƠ QUAN/ĐƠN VỊ ĐƯỢC
NGƯỜI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ
GIAO THẨM ĐỊNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... , ngày ... tháng ... năm ...

Số:

V/v thông báo kết quả thẩm định Báo
cáo kinh tế - kỹ thuật (tên dự án)

Kính gửi: (Cơ quan chuẩn bị dự án).

(Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định) đã nhận Văn bản số ... ngày ... tháng ... năm ... của (cơ quan chuẩn bị dự án) đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (tên dự án).

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ ... (văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng);

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Sau khi xem xét, (Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định) thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (tên dự án) như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án:
2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:
3. Mã định danh (nếu có):
4. Người quyết định đầu tư:
5. Tên cơ quan chuẩn bị dự án và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):
6. Địa điểm xây dựng dự án (ghi địa danh cấp xã, tỉnh); vị trí xây dựng công trình trình thẩm định¹; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế² (ghi địa danh cấp xã, tỉnh); diện tích sử dụng đất của dự án:
7. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng của dự án:
8. Nguồn vốn đầu tư:

¹ Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án.

² Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

9. Thời gian thực hiện dự án:
10. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:
11. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công: *(tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp)*
12. Nhà thầu khảo sát xây dựng: *(tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp)*
13. Nhà thầu thẩm tra thiết kế (nếu có): *(tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp)*
14. Các thông tin khác (nếu có):

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:
(Liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan của dự án)
2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thẩm tra (nếu có):
3. Hồ sơ pháp lý của các nhà thầu tư vấn và hồ sơ năng lực của các cá nhân tham gia thực hiện dự án:
 - Hồ sơ pháp lý: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc tương đương); Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có) của nhà thầu khảo sát xây dựng, nhà thầu tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công, nhà thầu thẩm tra thiết kế (nếu có);
 - Hồ sơ năng lực: Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thẩm tra (nếu có);
 - Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu tư vấn nước ngoài (nếu có).

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

Ghi tóm tắt về nội dung cơ bản của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật *(tên dự án)* được gửi kèm theo văn bản yêu cầu thẩm định của *(cơ quan chuẩn bị dự án)*.

(Riêng đối với công trình xây dựng có kết cấu dạng nhà thuộc dự án cần thể hiện được các nội dung, thông số chủ yếu của công trình gồm diện tích xây dựng, mật độ xây dựng, tổng diện tích sàn xây dựng, hệ số sử dụng đất, số tầng cao, chiều cao công trình, chỉ giới xây dựng công trình, cốt xây dựng, bố trí công năng công trình)

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự phù hợp của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật với chủ trương đầu tư (nếu có).
2. Các yếu tố bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của dự án; xác định tổng mức đầu tư xây dựng.
3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với nhiệm vụ thiết kế xây dựng.

4. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế bản vẽ thi công; điều kiện năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia dự án.

5. Sự phù hợp của thiết kế bản vẽ thi công với quy hoạch làm cơ sở lập dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định này.

6. Khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật khu vực (nếu có).

7. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và việc áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

8. Sự đáp ứng yêu cầu của thiết kế bản vẽ thi công về bảo đảm an toàn công trình và biện pháp bảo đảm an toàn công trình lân cận; đánh giá giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (nếu có).

9. Sự phù hợp của thiết kế công nghệ với các yêu cầu của dự án (đối với dự án có thiết kế công nghệ).

10. Việc thực hiện thủ tục về môi trường theo pháp luật về bảo vệ môi trường.

11. Hình thức quản lý dự án.

12. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu của người quyết định đầu tư:

V. KẾT LUẬN

1. Kết luận

Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (*tên dự án*) đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện/chỉ đủ điều kiện sau khi hoàn thiện các nội dung yêu cầu để tổng hợp, trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Kiến nghị

- Các kiến nghị;
- Yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện (nếu có).

Trên đây là thông báo của (*Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định*) về kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (*tên dự án*). Đề nghị (*cơ quan chuẩn bị dự án*) nghiên cứu thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- ...;
- Lưu:...

CƠ QUAN/ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH
(*Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu*)

Mẫu số 07

CƠ QUAN/ĐƠN VỊ ĐƯỢC NGƯỜI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ GIAO THẨM ĐỊNH **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

... , ngày ... tháng ... năm ...

V/v thông báo kết quả thẩm định
 Báo cáo nghiên cứu khả thi
(tên dự án/công trình của dự án)

Kính gửi: *(Cơ quan chuẩn bị dự án)*.

(Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định) đã nhận văn bản số ... ngày ... tháng ... năm ... của *(cơ quan chuẩn bị dự án)* đề nghị thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi *(tên dự án/công trình của dự án)*.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ ... *(văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng)*;

Căn cứ Văn bản số của *(cơ quan chuyên môn về xây dựng)* về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi *(dự án/công trình của dự án)* (nếu có);

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Sau khi xem xét, *(Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định)* thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi *(tên dự án/công trình của dự án)* như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án:

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

3. Mã định danh:

4. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ, một số chỉ tiêu, thông số chính thể hiện quy mô kết cấu, giải pháp kỹ thuật của công trình chính, các hạng mục công trình khác (nếu có) của dự án.

5. Phạm vi trình thẩm định (toàn bộ dự án hoặc từng dự án thành phần hoặc theo phân kỳ đầu tư theo giai đoạn thực hiện đối với một hoặc một số công trình của dự án); loại và cấp công trình trình thẩm định, thời hạn sử dụng của công trình trình thẩm định theo thiết kế¹:

¹ Trường hợp trình thẩm định một hoặc một số công trình của dự án/dự án thành phần/phân kỳ đầu tư.

6. Người quyết định đầu tư:

7. Tên cơ quan chuẩn bị dự án và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):

8. Địa điểm xây dựng dự án (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); vị trí xây dựng công trình trình thẩm định²; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm không chế³ (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); diện tích sử dụng đất của dự án:

9. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng của dự án:

10. Nguồn vốn đầu tư:

11. Thời gian thực hiện dự án:

12. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

13. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật trong Báo cáo nghiên cứu khả thi: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

14. Nhà thầu khảo sát xây dựng: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

15. Nhà thầu thẩm tra thiết kế (nếu có): (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

16. Các thông tin khác (nếu có):

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:

(*Liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan của dự án*)

2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thẩm tra (nếu có):

3. Hồ sơ pháp lý của các nhà thầu tư vấn và hồ sơ năng lực của các cá nhân tham gia thực hiện dự án:

- Hồ sơ pháp lý: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc tương đương); Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có) của nhà thầu khảo sát xây dựng, nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật, nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có);

- Hồ sơ năng lực: Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thẩm tra (nếu có);

- Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu tư vấn nước ngoài (nếu có).

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

Ghi tóm tắt về nội dung cơ bản của Báo cáo nghiên cứu khả thi (*tên dự án/công trình của dự án*) được gửi kèm theo văn bản đề nghị thẩm định của (*cơ quan chuẩn bị dự án*).

² Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án.

³ Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

(Riêng đối với công trình xây dựng có kết cấu dạng nhà thuộc dự án cần thể hiện được các nội dung, thông số chủ yếu của công trình gồm diện tích xây dựng, mật độ xây dựng, tổng diện tích sàn xây dựng, hệ số sử dụng đất, số tầng cao, chiều cao công trình, chỉ giới xây dựng công trình, cốt xây dựng, bố trí công năng công trình)

IV. PHẠM VI VÀ NGUYÊN TẮC THẨM ĐỊNH

Nêu phạm vi thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của (Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định) theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Luật Xây dựng năm 2025 (đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư) hoặc theo khoản 3 Điều 26 của Luật Xây dựng năm 2025 (đối với dự án đầu tư công) hoặc theo khoản 4 Điều 26 của Luật Xây dựng năm 2025 (đối với dự án đầu tư kinh doanh).

V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự phù hợp của Báo cáo nghiên cứu khả thi với chủ trương đầu tư (nếu có).
2. Các yếu tố bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của dự án; xác định tổng mức đầu tư xây dựng.
3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với nhiệm vụ thiết kế xây dựng.
4. Tổng hợp kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định có ý kiến đánh giá về kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; đánh giá việc hoàn thiện hồ sơ của cơ quan chuẩn bị dự án đối với các yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện (nếu có) của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

5. Sự phù hợp của thiết kế công nghệ với các yêu cầu của dự án (đối với dự án có thiết kế công nghệ).
6. Việc thực hiện thủ tục về môi trường theo pháp luật về bảo vệ môi trường.
7. Hình thức quản lý dự án.
8. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu của người quyết định đầu tư.

VI. KẾT LUẬN

1. Kết luận

Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án/công trình của dự án) đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện/chỉ đủ điều kiện sau khi hoàn thiện các nội dung yêu cầu để tổng hợp, trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Kiến nghị

Các kiến nghị (nếu có).

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện (nếu có).

Trên đây là thông báo của *(Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định)* về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi *(tên dự án/công trình của dự án)*. Đề nghị *(cơ quan chuẩn bị dự án)* nghiên cứu thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- ...;
- Lưu:...

CƠ QUAN/ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 08

CƠ QUAN/ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH¹ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

V/v thông báo kết quả thẩm định
 Báo cáo nghiên cứu khả thi
 (tên dự án/công trình của dự án)

... , ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi: (Cơ quan chuẩn bị dự án).

(Cơ quan/Đơn vị thẩm định) đã nhận Tờ trình số ... ngày ... tháng ... năm ... của (cơ quan chuẩn bị dự án) đề nghị thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án/công trình của dự án).

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ ... (văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng);

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Sau khi xem xét, (Cơ quan/Đơn vị thẩm định) thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án/công trình của dự án) như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án:

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

3. Mã định danh:

4. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ, một số chỉ tiêu, thông số chính thể hiện quy mô kết cấu, giải pháp kỹ thuật của công trình chính, các hạng mục công trình khác (nếu có) của dự án.

5. Phạm vi trình thẩm định (toàn bộ dự án hoặc từng dự án thành phần hoặc theo phân kỳ đầu tư theo giai đoạn thực hiện đối với một hoặc một số công trình của dự án); loại và cấp công trình trình thẩm định, thời hạn sử dụng của công trình trình thẩm định theo thiết kế²:

6. Người quyết định đầu tư:

¹ Áp dụng cho trường hợp cơ quan/đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định đồng thời là cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc người quyết định đầu tư.

² Trường hợp trình thẩm định một hoặc một số công trình của dự án/dự án thành phần/phân kỳ đầu tư.

7. Tên cơ quan chuẩn bị dự án và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):
8. Địa điểm xây dựng dự án (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); vị trí xây dựng công trình trình thẩm định³; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế⁴ (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); diện tích sử dụng đất của dự án:
9. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng của dự án:
10. Nguồn vốn đầu tư:
11. Thời gian thực hiện dự án:
12. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:
13. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật trong Báo cáo nghiên cứu khả thi: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)
14. Nhà thầu khảo sát xây dựng: (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)
15. Nhà thầu thẩm tra thiết kế (nếu có): (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)
16. Các thông tin khác (nếu có):

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:
(*Liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan của dự án*)
2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thẩm tra (nếu có):
3. Hồ sơ pháp lý của các nhà thầu tư vấn và hồ sơ năng lực của các cá nhân tham gia thực hiện dự án:
 - Hồ sơ pháp lý: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc tương đương); Mã số chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có) của nhà thầu khảo sát xây dựng, nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật, nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng (nếu có);
 - Hồ sơ năng lực: Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thẩm tra (nếu có);
 - Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu tư vấn nước ngoài (nếu có).

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

Ghi tóm tắt về nội dung cơ bản của Báo cáo nghiên cứu khả thi (*tên dự án/công trình của dự án*) được gửi kèm theo văn bản đề nghị thẩm định của (*cơ quan chuẩn bị dự án*).

³ Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án.

⁴ Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

(*Riêng đối với công trình xây dựng có kết cấu dạng nhà thuộc dự án cần thể hiện được các nội dung, thông số chủ yếu của công trình gồm diện tích xây dựng, mật độ xây dựng, tổng diện tích sàn xây dựng, hệ số sử dụng đất, số tầng cao, chiều cao công trình, chỉ giới xây dựng công trình, cốt xây dựng, bố trí công năng công trình*)

IV. PHẠM VI VÀ NGUYÊN TẮC THẨM ĐỊNH

Nêu phạm vi thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của (Cơ quan/Đơn vị được người quyết định đầu tư giao thẩm định) theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Luật Xây dựng năm 2025 (đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư) hoặc theo khoản 3 Điều 26 của Luật Xây dựng năm 2025 (đối với dự án đầu tư công) hoặc theo khoản 4 Điều 26 của Luật Xây dựng năm 2025 (đối với dự án đầu tư kinh doanh).

V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự phù hợp của Báo cáo nghiên cứu khả thi với chủ trương đầu tư (nếu có).
2. Nguồn vốn đầu tư; các yếu tố bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của dự án; xác định tổng mức đầu tư xây dựng.
3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với nhiệm vụ thiết kế xây dựng.
4. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng; điều kiện năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia dự án.
5. Sự phù hợp của thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật với quy hoạch làm cơ sở lập dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định này.
6. Khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật khu vực.
7. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và việc áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; các yếu tố bảo đảm an toàn xây dựng của thiết kế xây dựng; đánh giá giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (nếu có).
8. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng (đối với dự án đầu tư công và dự án PPP).
9. Sự phù hợp của thiết kế công nghệ với các yêu cầu của dự án (đối với dự án có thiết kế công nghệ).
10. Việc thực hiện thủ tục về môi trường theo pháp luật về bảo vệ môi trường.
11. Hình thức quản lý dự án.
12. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu của người quyết định đầu tư.

VI. KẾT LUẬN

1. Kết luận

Báo cáo nghiên cứu khả thi (*tên dự án/công trình của dự án*) đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện/chỉ đủ điều kiện sau khi hoàn thiện các nội dung yêu cầu để tổng hợp, trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Kiến nghị

Các kiến nghị (nếu có)

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện (nếu có).

Trên đây là thông báo của (*Cơ quan/Đơn vị thẩm định*) về kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (*tên dự án/công trình của dự án*). Đề nghị (*cơ quan chuẩn bị dự án*) nghiên cứu thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- ...;
- Lưu:...

CƠ QUAN/ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH

(*Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu*)

Mẫu số 09. Áp dụng đối với dự án có yêu cầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi

CƠ QUAN/TỔ CHỨC PHÊ DUYỆT **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

..., ngày ... tháng ... năm...

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án/dự án thành phần/giai đoạn/hạng mục công trình
của dự án (tên dự án)**

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CƠ QUAN/TỔ CHỨC PHÊ DUYỆT

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ ... (văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng);

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Căn cứ Văn bản số của (cơ quan chuyên môn về xây dựng) về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án/công trình của dự án);

Căn cứ Văn bản số của (cơ quan/đơn vị được Người quyết định đầu tư giao thẩm định) về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi (tên dự án/công trình của dự án);

Theo đề nghị của (cơ quan chuẩn bị dự án) tại Tờ trình số... ngày... tháng... năm...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án/dự án thành phần/giai đoạn/hạng mục công trình (tên dự án/công trình của dự án) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án:
2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:
3. Mã định danh:
4. Địa điểm xây dựng dự án (ghi địa danh cấp xã, tỉnh); vị trí xây dựng công trình¹; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế² (ghi địa danh cấp xã, tỉnh); diện tích sử dụng đất của dự án.

¹ Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ phê duyệt đối với một hoặc một số công trình của dự án.

² Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

5. Người quyết định đầu tư:

6. Chủ đầu tư:

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu tư vấn thiết kế cơ sở/thiết kế FEED/thiết kế kỹ thuật trong Báo cáo nghiên cứu khả thi; nhà thầu khảo sát xây dựng (nếu có): *(tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp)*

8. Mục tiêu dự án:

9. Quy mô đầu tư xây dựng: Quy mô công suất, khả năng phục vụ, một số chỉ tiêu, thông số chính thể hiện quy mô kết cấu, giải pháp kỹ thuật của công trình chính, các hạng mục công trình khác (nếu có) của dự án.

Quy mô các công trình của dự án *(trường hợp chỉ phê duyệt theo giai đoạn thực hiện, phân kỳ đầu tư, một hoặc một số công trình)*.

10. Số bước thiết kế; danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

Chi phí đầu tư xây dựng giai đoạn thực hiện, phân kỳ đầu tư, một hoặc một số công trình.

12. Thời gian thực hiện dự án/công trình của dự án; giai đoạn thực hiện dự án/phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án (đối với dự án thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư):

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án:

15. Phương án phân chia gói thầu; dự toán gói thầu EPC, EC, EP (trường hợp có đề xuất phân chia gói thầu):

16. Kế hoạch tổng thể lựa chọn nhà thầu (nếu có):

17. Phương án đào tạo, chuyển giao công nghệ (nếu có):

18. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có):

19. Các nội dung khác (nếu có).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan có liên quan;
- Lưu:...

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CƠ QUAN/

TỔ CHỨC PHÊ DUYỆT

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 10. Áp dụng đối với dự án có yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

CƠ QUAN/TỔ CHỨC PHÊ DUYỆT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án/hạng mục công trình của dự án (tên dự án)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CƠ QUAN/TỔ CHỨC PHÊ DUYỆT

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ ... (văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng);

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Căn cứ Văn bản số của (cơ quan/đơn vị được Người quyết định đầu tư giao thẩm định) về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật (tên dự án);

Theo đề nghị của (cơ quan chuẩn bị dự án) tại Tờ trình số... ngày... tháng... năm...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án/hạng mục công trình của dự án (tên dự án) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án:
2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:
3. Mã định danh (nếu có):
4. Địa điểm xây dựng dự án (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm không chế¹ (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); diện tích sử dụng đất của dự án:
5. Người quyết định đầu tư:
6. Chủ đầu tư:
7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng (nếu có): (*tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp*)

¹ Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

8. Mục tiêu dự án:

9. Quy mô đầu tư xây dựng: *Quy mô công suất, khả năng phục vụ; một số chỉ tiêu, thông số chính của công trình chính, các hạng mục công trình (nếu có) của dự án.*

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

12. Thời gian thực hiện dự án/giai đoạn thực hiện dự án/phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án (*đối với dự án thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về đầu tư theo hình thức đối tác công tư*):

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án:

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có):

16. Các nội dung khác (nếu có).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan có liên quan;
- Lưu:...

NGƯỜI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 11**NHÀ THẦU THẨM TRA
THIẾT KẾ XÂY DỰNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

... , ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM TRA THIẾT KẾ XÂY DỰNG
TRIỂN KHAI SAU KHI DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT
(Tên công trình ...)**Kính gửi: *(Tên chủ đầu tư)*.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số/2026/NĐ-CP ngày... tháng năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Căn cứ Văn bản số... ngày... tháng... năm ... của *(Tên chủ đầu tư)* ... về việc...;Thực hiện theo Hợp đồng tư vấn thẩm tra *(số hiệu hợp đồng)* giữa *(Tên chủ đầu tư)* và *(Tên nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng)* về việc thẩm tra thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng *(Tên công trình)*. Sau khi xem xét, *(Tên nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng)* báo cáo kết quả thẩm tra như sau:**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH**

1. Tên công trình; loại, cấp công trình; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

2. Tên dự án:

3. Mã định danh:

4. Chủ đầu tư:

5. Giá trị dự toán xây dựng:

6. Nguồn vốn:

7. Địa điểm xây dựng:

8. Nhà thầu khảo sát xây dựng: *(tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp)*9. Nhà thầu thiết kế xây dựng: *(tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp)***II. DANH MỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM TRA**

1. Văn bản pháp lý:

(Liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan của dự án)

2. Danh mục hồ sơ đề nghị thẩm tra:

3. Các tài liệu sử dụng trong thẩm tra (nếu có)

III. NỘI DUNG CHỦ YẾU THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng.

2. Giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình.

(Mô tả giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình, bộ phận công trình)

3. Cơ sở xác định dự toán xây dựng.

IV. NHẬN XÉT VỀ CHẤT LƯỢNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM TRA

(Nhận xét và có đánh giá chi tiết những nội dung dưới đây theo yêu cầu thẩm tra của chủ đầu tư)

Sau khi nhận được hồ sơ của *(Tên chủ đầu tư)*, qua xem xét *(Tên nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng)* báo cáo về chất lượng hồ sơ đề nghị thẩm tra như sau:

1. Quy cách và danh mục hồ sơ thực hiện thẩm tra (nhận xét về quy cách, tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định).

2. Nhận xét, đánh giá tính đầy đủ về các nội dung thiết kế xây dựng theo quy định tại Điều 21, 22 và 23 của Nghị định này.

3. Kết luận của nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng về việc đủ điều kiện hay chưa đủ điều kiện để thực hiện thẩm tra.

V. KẾT QUẢ THẨM TRA THIẾT KẾ XÂY DỰNG

(Một số hoặc toàn bộ nội dung dưới đây tùy theo yêu cầu thẩm tra của chủ đầu tư)

1. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng bước sau so với thiết kế xây dựng bước trước:

a) Thiết kế xây dựng so với thiết kế xây dựng liền trước;

b) Thiết kế bản vẽ thi công so với nhiệm vụ thiết kế trong trường hợp thiết kế một bước.

(Lập bảng thống kê chi tiết các nội dung điều chỉnh tại hồ sơ thiết kế so với bước thiết kế liền trước làm cơ sở để đánh giá về nội dung này)

2. Sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật; quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình:

- Về sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật:

- Về sử dụng vật liệu cho công trình theo quy định của pháp luật:

(Lập bảng để đối chiếu các chỉ tiêu nêu tại hồ sơ thiết kế so với các chỉ tiêu quy định tại quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn áp dụng)

3. Đánh giá về an toàn công trình và bảo đảm an toàn của công trình lân cận:

Trên cơ sở nội dung thuyết minh tính toán kết cấu công trình và nền (nếu có) được quy định tại Nghị định này và các nội dung cần thiết khác do nhà thầu tư vấn thiết kế đề xuất. Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng kiểm tra tính đúng đắn

về các nội dung nêu tại thuyết minh tính toán kết cấu công trình so với quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng làm cơ sở để kết luận về nội dung này;

Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng kiểm tính độc lập với các nội dung có liên quan về an toàn công trình để đối chiếu so sánh với kết quả tính toán do nhà thầu tư vấn thiết kế lập làm cơ sở để kết luận về an toàn công trình trong quá trình sử dụng; bảo đảm an toàn công trình lân cận (nếu có);

Nội dung yêu cầu của nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng về sửa đổi hoặc bổ sung tiêu chí đánh giá về an toàn công trình được ghi cụ thể tại thông báo kết quả thẩm tra.

4. Sự hợp lý của việc lựa chọn dây chuyền và thiết bị công nghệ đối với thiết kế công trình có yêu cầu về công nghệ (nếu có).

5. Đánh giá giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

Về sự tuân thủ các quy định về phòng, chống cháy, nổ khi có yêu cầu: trên cơ sở hồ sơ thiết kế xây dựng kèm theo thuyết minh đáp ứng yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ do nhà thầu tư vấn đề xuất, nhà thầu thẩm tra lập bản để đối chiếu việc đáp ứng yêu cầu đối với các chỉ tiêu được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về Phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ.

6. Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ (nếu có). (ghi cụ thể các nội dung yêu cầu nhà thầu tư vấn thiết kế phải chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ để làm cơ sở kết luận và đóng dấu thẩm tra)

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Hồ sơ thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt của (tên công trình/bộ phận công trình) đề nghị thẩm tra bảo đảm tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng, an toàn công trình trong quá trình sử dụng, bảo đảm an toàn công trình lân cận (nếu có) và đủ điều kiện để triển khai các bước tiếp theo.

Một số kiến nghị khác (nếu có).

CHỦ NHIỆM, CHỦ TRÌ THẨM TRA CỦA TỪNG BỘ MÔN

- (Ghi rõ họ và tên, số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của từng cá nhân, các cá nhân ký trực tiếp vào báo cáo)

-

(Kết quả thẩm tra được bổ sung thêm một số nội dung khác nhằm đáp ứng yêu cầu thẩm tra của chủ đầu tư và nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng, việc đóng dấu thẩm tra tại các bản vẽ được thực hiện sau khi nhà thầu thiết kế đã chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:.....

NHÀ THẦU THẨM TRA THIẾT KẾ XÂY DỰNG

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 12**CƠ QUAN/ĐƠN VỊ
THẨM ĐỊNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

V/v thông báo kết quả thẩm định
thiết kế xây dựng triển khai
sau khi dự án được phê duyệt ...
(tên công trình/dự án)

Kính gửi: (Tên chủ đầu tư).

(Cơ quan/đơn vị được giao thẩm định) đã nhận Văn bản số ngày tháng... năm ... của ... đề nghị thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt (tên công trình/bộ phận công trình) thuộc dự án (tên dự án).

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số/2026/NĐ-CP ngày... tháng năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ hồ sơ trình thẩm định;

Căn cứ Kết quả thẩm tra thiết kế xây dựng của nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng/cá nhân (nếu có);

Các căn cứ khác có liên quan

Sau khi xem xét, (Cơ quan/đơn vị được giao thẩm định) thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt (tên công trình/bộ phận công trình) thuộc dự án (tên dự án) như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:
2. Mã định danh:
3. Loại, cấp công trình:
4. Tên dự án đầu tư xây dựng:
5. Địa điểm xây dựng (ghi địa danh cấp xã, tỉnh); vị trí xây dựng công trình trình thẩm định¹; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm khống chế² (ghi địa danh cấp xã, tỉnh):
6. Chủ đầu tư:

¹ Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ thẩm định đối với một hoặc một số công trình của dự án.

² Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

7. Giá trị dự toán xây dựng công trình:

8. Nguồn vốn đầu tư:

9. Nhà thầu thiết kế xây dựng: *(tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp)*

10. Nhà thầu khảo sát xây dựng: *(tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp)*

11. Nhà thầu thẩm tra thiết kế: *(tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp)*

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Văn bản pháp lý:

(Liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan của dự án)

2. Hồ sơ, tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thẩm tra:

3. Năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình:

Liệt kê: Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra.

III. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

Tóm tắt giải pháp thiết kế chủ yếu về: Kiến trúc, nền, móng, kết cấu, hệ thống kỹ thuật công trình và các nội dung khác (nếu có).

IV. PHẠM VI VÀ NGUYÊN TẮC THẨM ĐỊNH

Nêu phạm vi thực hiện thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt của chủ đầu tư theo quy định tại khoản 2 Điều 41 của Nghị định này.

V. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Việc đáp ứng các yêu cầu của nhiệm vụ thiết kế.

2. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt so với thiết kế xây dựng tại Báo cáo nghiên cứu khả thi.

3. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình.

4. Đánh giá an toàn chịu lực công trình và bảo đảm an toàn của công trình lân cận; đánh giá giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; sự hợp lý của việc lựa chọn dây chuyền và thiết bị công nghệ đối với thiết kế công trình có yêu cầu về công nghệ.

5. Sự phù hợp giữa khối lượng chủ yếu của dự toán với khối lượng thiết kế; sự phù hợp của giá trị dự toán xây dựng công trình với giá trị tổng mức đầu tư xây dựng; xác định giá trị dự toán công trình *(nội dung này được thực hiện theo yêu cầu của dự án được phân loại theo hình thức đầu tư)*.

6. Việc đáp ứng điều kiện năng lực của các chủ thể thực hiện khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

7. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan và yêu cầu của chủ đầu tư (nếu có).

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt ... (tên công trình/dự án) đủ điều kiện/chưa đủ điều kiện/ chỉ đủ điều kiện sau khi hoàn thiện các nội dung yêu cầu để tổng hợp, trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện (nếu có).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

CƠ QUAN/ĐƠN VỊ THẨM ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 13**CƠ QUAN/TỔ CHỨC
PHÊ DUYỆT**

Số: ...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

... , ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH**Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt****CƠ QUAN/TỔ CHỨC PHÊ DUYỆT***Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;**Căn cứ Nghị định số/2026/NĐ-CP ngày... tháng năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;**Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;**Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số....**Theo đề nghị của tại Tờ trình số... ngày... tháng... năm... và Thông báo kết quả thẩm định số... ngày... tháng... năm ... của...***QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau khi dự án được phê duyệt (tên công trình) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Người phê duyệt:
2. Tên công trình hoặc từng phần công trình:
3. Mã định danh công trình xây dựng (theo quy định của Chính phủ về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng):
4. Loại, cấp công trình¹:
5. Tên dự án:
6. Địa điểm xây dựng:
7. Nhà thầu khảo sát xây dựng:
8. Nhà thầu thiết kế xây dựng: (tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp)
9. Nhà thầu thẩm tra thiết kế: (tên nhà thầu, mã số doanh nghiệp)

¹ Theo quy định của Bộ Xây dựng về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động xây dựng.

10. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật; các giải pháp thiết kế nhằm sử dụng hiệu quả năng lượng, tiết kiệm tài nguyên (nếu có):

11. Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình:

12. Giá trị dự toán xây dựng theo từng khoản mục chi phí:

13. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng.

14. Các nội dung khác (nếu có).

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan có liên quan;
- Lưu:...

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 14**MẪU DẤU THẨM ĐỊNH, THẨM TRA, PHÊ DUYỆT
THIẾT KẾ XÂY DỰNG**

(Kích thước mẫu dấu: chiều rộng từ 4 cm đến 6 cm; chiều dài từ 6 cm đến 9 cm)

MẪU DẤU XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC THẨM ĐỊNH

(TÊN CƠ QUAN THỰC HIỆN THẨM ĐỊNH)
THẨM ĐỊNH Theo Văn bản số .../... ngày ... tháng ... năm ... Người thẩm định ký tên

MẪU DẤU XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC THỰC HIỆN THẨM TRA

(TÊN CƠ QUAN THỰC HIỆN THẨM TRA)
THẨM TRA Theo Văn bản số .../... ngày ... tháng ... năm ... Chủ trì bộ môn ký tên:

MẪU DẤU XÁC NHẬN PHÊ DUYỆT THIẾT KẾ XÂY DỰNG

(TÊN CHỦ ĐẦU TƯ)
PHÊ DUYỆT Theo Quyết định số .../... ngày ... tháng ... năm ... Người phê duyệt ký tên:

Mẫu số 15

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VỀ XÂY DỰNG¹ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

... , ngày ... tháng ... năm ...

PHIẾU THÔNG BÁO BỔ SUNG, HOÀN THIỆN HỒ SƠKính gửi: *(Cơ quan chuẩn bị dự án).*

(Cơ quan chuyên môn về xây dựng) đã tiếp nhận hồ sơ của *(cơ quan chuẩn bị dự án)* trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi *(tên dự án/công trình của dự án)* theo Tờ trình số ... ngày ... tháng ... năm ... Sau khi nghiên cứu, *(cơ quan chuyên môn về xây dựng)* đề nghị *(cơ quan chuẩn bị dự án)* bổ sung một số nội dung sau:

1. ...

2. ...

...

(Ghi rõ các nội dung cần bổ sung)

Hồ sơ của *(cơ quan chuẩn bị dự án)* sẽ được tiếp tục giải quyết theo quy định sau khi Bộ phận một cửa nhận được đầy đủ hồ sơ, tài liệu bổ sung, hoàn thiện theo Thông báo này và phù hợp với quy định của Luật Xây dựng năm 2025, Nghị định số ... /NĐ-CP ngày ... /... /2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 36 Nghị định số ... /NĐ-CP ngày ... /... /... của Chính phủ, sau thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này mà *(cơ quan chuẩn bị dự án)* không thực hiện việc bổ sung hồ sơ thì *(cơ quan chuyên môn về xây dựng)* sẽ dừng việc thẩm định. Đề nghị *(cơ quan chuẩn bị dự án)* liên hệ Bộ phận một cửa để nhận lại hồ sơ và trình thẩm định lại khi có yêu cầu.

Trên đây là ý kiến của *(cơ quan chuyên môn về xây dựng)*, đề nghị *(cơ quan chuẩn bị dự án)* nghiên cứu, thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:...

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ XÂY DỰNG*(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)*

¹ Cơ quan thường trực Hội đồng trong trường hợp trình thẩm định BCNCKT tại Hội đồng thẩm định.

... , ngày ... tháng ... năm ...

PHIẾU THÔNG BÁO TẠM DỪNG THẨM ĐỊNH

Kính gửi: (Cơ quan chuẩn bị dự án).

...

(Ghi rõ các nội dung vướng mắc, cần bổ sung và nội dung yêu cầu)

Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số ... /NĐ-CP ngày ... /... /... của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng, (*cơ quan chuyên môn về xây dựng*) thông báo tạm dừng thẩm định đối với Báo cáo nghiên cứu khả thi (*tên dự án/công trình thuộc dự án*).

Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 36 Nghị định số ... /NĐ-CP ngày ... /... /... của Chính phủ, sau thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Thông báo này mà (*cơ quan chuẩn bị dự án*) không thực hiện việc bổ sung hồ sơ thì (*cơ quan chuyên môn về xây dựng*) sẽ dừng việc thẩm định. Đề nghị (*cơ quan chuẩn bị dự án*) liên hệ Bộ phận một cửa để nhận lại hồ sơ và trình thẩm định lại khi có yêu cầu.

Trên đây là ý kiến của (cơ quan chuyên môn về xây dựng), đề nghị (tên đơn vị trình) nghiên cứu, thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Luru:...

CƠ QUAN CHUYÊN MÔN VỀ XÂY DỰNG

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)

¹ Cơ quan thường trực Hội đồng trong trường hợp trình thẩm định BCNCKT tại Hội đồng thẩm định.

Mẫu số 17**CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: ... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... , ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp
(tên dự án/công trình)**NGƯỜI QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Luật Xây dựng ngày ... tháng ... năm 2025;

Căn cứ Nghị định số .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ ... (văn bản quy phạm pháp luật quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng);

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Theo đề nghị của (cơ quan chuẩn bị dự án) tại Tờ trình số... ngày... tháng... năm...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án/công trình:
2. Mục đích xây dựng:
3. Địa điểm xây dựng dự án (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*); vị trí xây dựng công trình¹; điểm đầu, điểm cuối và tóm tắt hướng tuyến công trình, một số điểm không chế² (*ghi địa danh cấp xã, tỉnh*);
4. Người được giao quản lý, thực hiện xây dựng công trình (Chủ đầu tư):
5. Sơ bộ quy mô dự án/công trình:
6. Dự kiến kinh phí khoảng:
7. Nguồn vốn thực hiện:
8. Thời gian thực hiện:

¹ Ghi thông tin về lô/ô đất,... trong trường hợp chỉ xây dựng đối với một hoặc một số công trình của dự án.

² Đối với công trình xây dựng theo tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định này.

9. Lý do ban hành lệnh:

10. Các yêu cầu khác có liên quan: (nếu có)

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các cơ quan có liên quan;
- Lưu:...

NGƯỜI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ và đóng dấu)